

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HS-ST
Ngày: 21-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Thái Bình Hoà;
- Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2025/TLST-HS 27 tháng 3 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Trung N, sinh năm 1991, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp M, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Đ (đã chết) và bà Đặng Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 05/12/2024 bị bắt truy nã và tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

- Bà Đặng Thị D, sinh năm 1959; trú tại: Số 6, đường N, khu phố 9, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Ông Hà Văn L, sinh năm 1960; trú tại: Số 6, đường N, khu phố 9, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Châu Tuấn V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trung N là con ruột của bà Đặng Thị D; bà D và ông Hà Văn L chung sống với nhau như vợ chồng tại Khu phòng trọ địa chỉ số 600, đường Lê Hồng Phong, khu phố 7, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Khoảng 22 giờ ngày 04/12/2023, N và ông L ngồi uống rượu với nhau tại phòng của ông L. Trong lúc ngồi uống rượu, N xin số giấy phế liệu của ông L đã nhặt được để bán lấy tiền tiêu xài nhưng ông L không đồng ý nên N bực tức rồi tự đi mua bia về uống ở phòng trọ của N. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/12/2023, sau khi uống hết 05 lon bia, N ra đứng trước cửa phòng trọ của ông L và bà D để chửi mắng ông L nhưng ông L bị lảng tai nên không nghe rõ. Sau đó, N đi về phòng trọ của mình lấy 01 ống tuýp rỗng, kích thước 2,7 cm x 68,5 cm rồi đi qua đập nhiều cái, làm bể cửa kính phòng ông L nên ông L và bà D dậy lau dọn và nhặt mảnh vỡ cửa kính. Thấy vậy, N xông vào, dùng tay phải túm tóc kéo ông L lên thì bà D đến can ngăn, đẩy N ra. Lúc này, ông L chạy đến góc phòng trọ lấy 01 ống tuýp sắt rỗng, kích thước 02 cm x 55 cm đánh 01 cái trúng vào chân của N thì N dùng ống sắt đang cầm trên tay trái vung lên để đánh ông L nhưng do bà D can ngăn nên N đánh trúng vào vùng trán bà D. Còn ông L bỏ chạy ra ngoài đường đến khu vực trước nhà số 596, đường Lê Hồng Phong, khu phố 7, phường Phú Hòa thì bị N đuổi kịp và dùng ống sắt đánh nhiều cái vào chân, tay và 01 cái vào cổ của ông L; bà D tri hô cùng người đi đường hỗ trợ can ngăn nên N đem 02 ống sắt nêu trên đi về lại phòng trọ.

Cùng ngày 05/12/2023, ông L và bà D đến Công an phường Phú Hòa trình báo vụ việc, nộp đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu giám định thương tích. Đến ngày 21/12/2023, Công an phường Phú Hòa chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Tuy nhiên, kể từ khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp nhận và giải quyết vụ việc, N đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, đi đâu làm gì không rõ. Vì vậy, ngày 03/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định truy nã số 1229 đối với Lê Trung N.

Theo Giấy chứng nhận thương tích của ông Hà Văn L được lập ngày 05/12/2023 tại Bệnh viện Đa khoa Medic Bình Dương, xác định tình trạng thương tích lúc vào viện (07 giờ 10 phút ngày 05/12/2023) như sau: Vết thương trước gối (T) 03 cm chảy máu. Vết thương khuỷu chân (T) 03 cm chảy máu. Vết thương cằm (P) 03 cm chảy máu. Sưng nề, đau căng tay (P). Sưng bầm, đau hai bắp cẳng chân hai bên. Chụp Xquang: Sưng mô mềm vùng gối (T), gãy 1/3 trên xương trụ tay (P).

Theo Giấy chứng nhận thương tích của bà Đặng Thị D được lập ngày 05/12/2023 tại Bệnh viện Đa khoa Medic Bình Dương, xác định tình trạng thương tích lúc vào viện (07 giờ 05 phút ngày 05/12/2023) như sau: Vết thương vùng trán (P) 03 cm chảy máu. Vết thương trợt da cẳng tay (T) 03 x 03 cm.

Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 64 ngày 22/01/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương, kết luận: Tỷ lệ

phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Văn L tại thời điểm giám định là 12%. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng cổ dưới cằm phải, vết thương gối trái, vết thương khoeo chân trái: Các vết sẹo có bờ tương đối gọn, khả năng do vật tày có cạnh gây ra. Chấn thương gãy kín 1/3 giữa xương trụ tay phải: Gãy xương kín không có vết thương ngoài da, khả năng do vật tày gây ra.

Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 63 ngày 22/01/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Thị D tại thời điểm giám định là 02%. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng trán-đỉnh phải: Sẹo bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày gây ra. Vết thương xước da 1/3 dưới cẳng tay trái: Khả năng do vật có mũi nhọn hoặc có góc cạnh gây ra.

Vật chứng của vụ án: 01 ống tuýp sắt rỗng, kích thước 02 cm x 55 cm và 01 ống tuýp rỗng, kích thước 2,7 cm x 68,5 cm, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Sau khi sự việc xảy ra, các bị hại ông Hà Văn L và bà Đặng Thị D không yêu cầu Lê Trung N phải bồi thường.

Cáo trạng số 58/CT-VKSTDM ngày 24/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Trung N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trung N mức hình phạt từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù.

+ Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ống tuýp sắt rỗng, kích thước 02 cm x 55 cm và 01 ống tuýp rỗng, kích thước 2,7 cm x 68,5 cm.

- Tại phiên tòa: Các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đối với bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trung N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/12/2023, tại Khu phòng trọ, địa chỉ tại số 600, đường Lê Hồng Phong, khu phố 7, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Lê Trung N đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là ống tuýp sắt đánh 01 cái trúng vào vùng trán của bà Đặng Thị D, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương là 02% (hai phần trăm); tiếp đó, N chạy theo ông Hà Văn L đến khu vực phía trước nhà số 596, đường Lê Hồng Phong, khu phố 7, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và tiếp tục dùng hung khí nguy hiểm là ống tuýp sắt đánh nhiều cái trúng vào vùng cổ dưới cằm phải, đầu gối trái, chân trái, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương là 12% (mười hai phần trăm). Hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hãn, coi thường tính mạng, sức khỏe của bị hại và có tính chất côn đồ; do đó đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ hung hăng, xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Sau khi phạm tội, bị cáo còn bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 ống tuýp sắt rỗng, kích thước 02 cm x 55 cm và 01 ống tuýp rỗng, kích thước 2,7 cm x 68,5 cm, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Trung N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trung N 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) ống tuýp sắt rỗng, kích thước khoảng 02 cm x 55 cm và 01 (một) ống tuýp rỗng, kích thước khoảng 2,7 cm x 68,5 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 071.25 ngày 07/02/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Trung N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06-Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Sinh

